**NHẬP MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM**

**TÀI LIỆU KIỂM THỬ**

*Yêu cầu nhóm sinh viên hoàn thành tài liệu kiểm thử cho đồ án đã được giao theo biểu mẫu đính kèm.*

C:\Users\tdqua_000\Dropbox\SS-Slides\DeCuong-CDIO\Template CDIO v4.2\Templates\Hinh anh\LogoTruong.png

Bộ môn Công nghệ phần mềm

Khoa Công nghệ thông tin

Đại học Khoa học tự nhiên TP HCM

**MỤC LỤC**

[1 Thông tin nhóm 2](#_Toc383900836)

[2 Kế hoạch kiểm thử (Test Plan) 3](#_Toc383900837)

[3 Test case 3](#_Toc383900838)

[3.1 Danh sách các test case 3](#_Toc383900839)

[3.2 Đặc tả các test case 4](#_Toc383900840)

[3.2.1 Test case 1 5](#_Toc383900841)

[3.2.2 Test case 2 5](#_Toc383900842)

**TÀI LIỆU KIỂM THỬ**

Tài liệu tập trung vào các chủ đề:

* Tạo ra tài liệu kiểm thử phần mềm.
* Hoàn chỉnh tài liệu kiểm thử phần mềm với các nội dung:

Hiển thị dữ liệu phức tạp

* DataGridView
  + Kế hoạch kiểm thử (Test plan)
  + Các test case
* Đọc hiểu tài liệu kiểm thử phần mềm.

# Thông tin nhóm

**Website / Facebook nhóm:** <https://www.facebook.com/>Group

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **MSSV** | **Họ Tên** | **Email** | **Điện thoại** |
| *1612559* | Huỳnh Lâm Phú Sĩ | [phusidcn@gmail.com](mailto:phusidcn@gmail.com) |  |
| *1612539* | Lê Quốc Duy Quang | [Lequocduyquang2006@gmail.com](mailto:Lequocduyquang2006@gmail.com) |  |
| *1612533* | Nguyễn Trương Quang | [Ntquang17031998@gmail.com](mailto:Ntquang17031998@gmail.com) |  |
| *1612548* | Nguyễn Thị Thu Quyền | Ntquyen98@gmail.com |  |

# Kế hoạch kiểm thử (Test plan)

*[Trình bày kế hoạch kiểm thử dự án, cần nêu rõ nhóm dự định sẽ áp dụng những kỹ thuật kiểm thử nào, sẽ thực hiện trên các đối tượng (chức năng, tài liệu) nào của hệ thống]*

* *Kiểm thử thủ công*
* *Kiểm thử ở mức đơn vị (unit test)*
* *Kiểm thử ở mức hệ thống*

# Test case

## Danh sách các test case

*[Liệt kê tên các test case, các đối tượng test và diễn giải]*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên test case** | **Đối tượng test** | **Ý nghĩa** |
| 1 | Kiểm tra đăng kí tài khoản | Đăng kí tài khoản | Kiểm tra quá trình đăng kí tài khoản của người dùng |
| 2 | Kiểm tra đăng nhập tài khoản | Đăng nhập vào tài khoản đã có | Kiểm tra quá trình đăng nhập |
| 3 | Kiểm tra quản lí một khoản chi tiêu (thêm, sửa chi tiêu) | Quản lí chi tiêu | Kiểm tra việc quản lí một khoản chi tiêu mới của ngừoi dùng |
| 4 | Kiểm tra đổi password người dùng | Đổi password người dùng | Kiểm tra việc đổi password người dùng |
| 5 | Kiểm tra Hiển thị thông báo trong ứng dụng | Thông báo về chi tiêu của người dùng | Kiểm tra một thông báo có hiển thị không khi người dùng thiết lập thông báo |
| 6 | Kiểm tra việc vẽ đồ thị cho từng khoản thời gian | Vẽ đồ thị về chi tiêu của người dùng theo các tiêu chí nhất định | Kiểm tra việc vẽ đồ thị về chi tiêu của người dùng theo thời gian |
| 7 | Kiểm tra đánh giá chi tiêu của người dùng | Đánh giá mức chi tiêu của người dùng | Kiểm tra việc đánh giá chi tiêu của ngừoi dùng có chính xác không |
| 8 | Kiểm tra chuyển tiền giữa các ví | Chuyển tiền giữa các ví tiền | Kiểm tra việc chuyển tiền giữa các ví của người dùng có chính xác không |
| 9 | Kiểm tra quản lí sổ nợ | Quản lí sổ nợ | Kiểm tra việc quản lí sổ nợ có chính xác không |
| 10 | Kiểm tra thay đổi thông tin người dùng | Đổi thông tin người dùng | Kiểm tra việc thay đổi thông tin cá nhân của người dùng có chính xác không |
| 11 | Kiểm tra đăng xuất của người dùng | Đăng xuất khỏi tài khoản đang sử dụng | Kiểm tra việc đăng xuất ra khỏi tài khoản có chính xác hay không |
| 12 | Kiểm tra việc thêm một kế hoạch tiết kiệm vào danh sách kế hoạch tiết kiệm | Thêm một kế hoạch tiết kiệm mới | Kiểm tra việc thêm kế hoạch tiết kiệm mới có chính xác không |

## Đặc tả các test case

*[Sinh viên chọn và trình bày đặc tả của vài (9-10) test case quan trọng nhất]*

### Test case 1

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *Đăng kí tài khoản mới* |
| *Context* | *Người dùng chưa có tài khoản nên thực hiện đăng kí tài khoản sử dụng* |
| *Input Data* | *Thông tin người dùng* |
| *Expected Output* | *Tài khoản mới trong cơ sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Bấm đăng kí tài khoản mới* 2. *Nhập thông tin vào các mục tương ứng* 3. *Bấm nút đăng kí để đăng kí tài khoản* |
| *Result* | *Passed* |

### Test case 2

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Đăng xuất khỏi tài khoản đang sử dụng* |
| *Context* | *Người dùng đăng xuất ra khỏi phiên làm việc hiện tại* |
| *Input Data* | *Không có* |
| *Expected Output* | *Đăng xuất ra khỏi phiên làm việc* |
| *Test steps* | 1. *Bấm vào nút đăng xuất* 2. *Đăng xuất ra khỏi phiên làm việc* |

### Test case 3

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** |  |
| *Related Use case* | *Đăng nhập vào tài khoản* |
| *Context* | *Đăng nhập vào tài khoản người dùng đã tạo trước đó* |
| *Input Data* | *Use name và password tài khoản người dùng* |
| *Expected Output* | * *Đăng nhập thành công nếu thông tin đăng nhập đúng* * *Đăng nhập thất bại nếu thông tin đăng nhập không chính xác* |
| *Test steps* | 1. *Nhập thông tin đăng nhập vào màn hình đăng nhập* 2. *Người dùng nhấp nút đăng nhập để tiến hành đăng nhập* |

### Test case 4

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thêm một khoản chi tiêu mới* |
| *Context* | *Thêm một khoản chi tiêu mới để quản lí* |
| *Input Data* | *Thông tin về khoản chi tiêu do người dùng đặt* |
| *Expected Output* | *Thông tin chi tiêu được lưu vào cở sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Vào mục quản lí chi tiêu* 2. *Bấm vào nút thêm khoản chi tiêu* 3. *Nhập đầy đủ thông tin về khoản chi tiêu* 4. *Bấm OK để tiến hành lưu khoản chi tiêu* |

### Test Case 5

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thêm một ví mới vào danh sách các ví tiền* |
| *Context* | *Thêm một ví mới để quản lí* |
| *Input Data* | *Thông tin về ví do người người dùng nhập* |
| *Expected Output* | *Thêm ví vào cơ sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Bấm vào phần ví tiền* 2. *Nhấp vào nút thêm ví tiền* 3. *Nhập thông tin về ví tiền* 4. *Bấm OK để thêm ví tiền mới* |

### Test Case 6

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Nhắc nhở về một khoản chi tiêu* |
| *Context* | *Thông báo về khoản chi tiêu của người dùng* |
| *Input Data* | *Thông tin về khoản chi tiêu đã có trong cơ sở dữ liệu* |
| *Expected Output* | *Thông báo chính xác về khoản chi tiêu* |
| *Test steps* | 1. *Người dùng khi thêm một khoản chi tiêu hay khoản nợ/vay có thể thêm thông báo* 2. *Khi đến thời hạn sẽ xuất hiện thông báo cho người dùng* |

### Use case 7

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Vẽ biểu đồ về tình hình chi tiêu của người dùng* |
| *Context* | *Biểu đồ hiển thị chi tiêu của người dùng sau một khoản thời gian sử dụng phần mềm* |
| *Input Data* | *Dữ liệu trong thời gian sử dụng phần mềm của người dùng* |
| *Expected Output* | *Biểu đồ về chi tiêu của người dùng theo các điều kiện* |
| *Test steps* | 1. *Người dùng bấm vào phần biểu đồ* 2. *Người dùng chọn khoản thời gian , các thông tin về biểu đồ* 3. *Vẽ biểu đồ cho người dùng* |

### Use Case 8

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thêm khoản nợ hay khoản vay* |
| *Context* | *Thêm một khoản nợ hay khoản vay vào sổ nợ* |
| *Input Data* | *Thông tin về khoản vay hya khoản nợ* |
| *Expected Output* | *Thông tin được lưu thành công vào cơ sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Người dùng vào phần sổ nợ* 2. *Bấm vào thêm khoản nợ hay khoản vay* 3. *Người dùng nhập đầy đủ thông tin về khoản nợ hay khoản vay* 4. *Bấm nút thêm để thêm vào phần sổ nợ* |

### Use Case 9

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thêm một kế hoạch tiết kiệm vào danh sách kế hoạch tiết kiệm* |
| *Context* | *Thêm một kế hoạch tiết kiệm vào danh sách tiết kiệm để quản lí tiết kiệm* |
| *Input Data* | *Thông tin về kế hoạch tiết kiệm( thời hạn, số tiền tiết kiệm,…)* |
| *Expected Output* | *Thông tin về kế hoạch tiết kiệm trong cơ sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Vào phần kế hoạch tiết kiệm* 2. *Bấm vào nút thêm* 3. *Nhập thông tin đầy đủ vào phần kế hoạch tiết kiệm* 4. *Bấm nút thêm để thêm kế hoạch tiết kiệm vào danh sách* |

### Use case 10

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thay đổi thông tin cá nhân* |
| *Context* | *Thay đổi thông tin cá nhân của người dùng* |
| *Input Data* | *Thông tin cá nhân mới của người dùng* |
| *Expected Output* | *Thông tin cá nhân mới của người dùng trong cơ sở dữ liệu* |
| *Test steps* | 1. *Bấm vào biểu tượng cá nhân* 2. *Bấm vào phần thay đổi thông tin các nhân* 3. *Điền thông tin vào các mục thông tin cá nhân muốn thay đổi* 4. *Nhấp lưu để lưu lại thông tin cá nhân* |

### Use Case 11

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Thay đổi password người dùng* |
| *Context* | *Người dùng thay đổi password để bảo vệ tài khoản cá nhân* |
| *Input Data* | *Password cũ và password mới* |
| *Expected Output* | *Password cũ được thay bằng password mới* |
| *Test steps* | 1. *Người dùng bấm vào biểu tượng cá nhân* 2. *Người dùng bấm vào phần thay đổi thông tin cá nhân* 3. *Người dùng Nhập password cũ* 4. *Người dùng nhập password mới và xác nhận password mới* 5. *Người dùng bấm Lưu để lưu lại password mới* |

### Use Case 12

|  |  |
| --- | --- |
| ***Test case*** | *Đăng xuất* |
| *Related Use case* | *Đánh giá mức độ chi tiêu của người dùng* |
| *Context* | *Đánh giá mức độ chi tiêu của người dùng so với số tiền hay thu nhập của người dùng* |
| *Input Data* | *Thu nhập và chi tiêu trong tháng của người dùng* |
| *Expected Output* | * *Chi tiêu nhiều nếu mức chi tiêu vượt quá thu nhập hay lấn vào phần tiết kiệm* * *Chi tiêu vừa phải nếu mức chi tiêu không lấn vào phần tiết kiệm hay không quá mức thu nhập* |
| *Test steps* | 1. *Bấm vào phần đánh giá chi tiêu* 2. *Phần mềm hiện ra đánh giá mức độ chi tiêu của người dùng* |